|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT ĐẠI LỘC | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ DẬT | Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 43/KH-THLD | *Đại Chánh, ngày 9 tháng 9 năm 2019* |
|  |  |

**KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 – 2020**

Căn cứ Công văn số 1336/SGDĐT-GDTHngày 03/9/2019 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020;

Căn cứ Công văn số 135/PGDĐT-TH ngày 6/9/2019 của Phòng GD-ĐT Đại Lộc về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 cấp Tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Lê Dật xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG:**

*1. Tình hình đội ngũ***:**

Đội ngũ khá ổn định, phần lớn đội ngũ cư trú cũng như công tác tại địa phương nên có những thuận lợi nhất định so với trước; hầu hết có thâm niên tay nghề, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ.

1. Số CBCC-VC***:***

Tổng số CBCC-VC nhà trường có 32 người, được chia như sau:

+ BGH: 2, TPT Đội: 1, GV: 24, NV: 5

+ GV Đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn: 24 Tỉ lệ 100%

+ GV trên lớp : 24/15, Tỉ lệ: 1,6 (kể cả GV dạy Tiếng Anh, Tin học).

+ Đảng viên trong chi bộ gồm 12 đồng chí chiếm tỉ lệ: 37,5%, nữ 6 đồng chí chiếm tỉ lệ 50% trong tổng số đảng viên.

b) Bố trí sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ VP:

- Tổ 1:Huỳnh Thị Hạ, Nguyễn Thị Tiên, Triệu Thị Diễn, Hoàng Ánh Phương, Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Tổ 2:, Phạm Thị Sáu, Đặng Thị Dưỡng, Võ Kim Tiên, Đỗ Thị Hồng.

- Tổ 3: Nguyễn Tự Sinh, Đỗ Thị Bảy, Nguyễn Thị Mỹ Dung, Lý Phận, Đỗ Thị Kim Anh, Phạm Hồng Thứ (TPT).

- Tổ 4: Nguyễn Thị Thắm , Nguyễn Ngọc Ảnh, Võ Thị Được, Lê Văn Trai, Trương Thị Yến (TV-TB).

- Tổ 5: Ngô Thị Kim Chung, Lê Biểu, Đỗ Thế Thanh, Võ Tư, Trần Thị Lên, Phạm Thị Tường Vy.

- Tổ văn phòng: Bùi Thị Kim Oanh, Mai Thị Lệ Thu, Đỗ Thế Bình, Nguyễn Ngọc Nhi.

*2. Tình hình số lớp, số học sinh:*

Tổng số lớp 15 lớp, số học sinh 421 em/209 nữ (trong đó có 2 HS khuyết tật nặng, tiếp cận giáo dục) tăng 3 em so với năm qua.

Cụ thể: Điểm trường chính tại thôn Thạnh trung có 13 lớp: 361 HS/176 nữ ;

Điểm lẻ thôn Thạnh Phú 2 lớp: 58 HS/32 nữ.

Tuyển mới lớp 1: 84/39 em, đúng 6 tuổi: 84/39, tỉ lệ: 100%

Trong đó:

Khối 1: 3 lớp; 85 học sinh/39 nữ (1HS lưu ban)

Khối 2: 3 lớp; 99 học sinh/56 nữ

Khối 3: 3 lớp; 83 học sinh/37 nữ (trong đó có 2 HS KT nặng)

Khối 4: 3 lớp; 73 học sinh/35 nữ

Khối 5: 3 lớp; 80 học sinh/41 nữ

*3. Tình hình cơ sở vật chất:*

Số phòng học văn hóa: 15 (13 phòng kiên cố; 02 phòng cấp 4)

Số phòng học bộ môn: 01 phòng và đang xây mới 3 phòng dự kiến trong tháng 10 sẽ hoàn thành.

Số phòng làm việc: 06

Số phòng chức năng: 03

Nhà đa năng: 01

Số bàn ghế: 210 bộ (trong đó đảm bảo quy cách 100 bộ, còn lại không đảm bảo quy cách, hư hỏng).

*4. Những thuận lợi và khó khăn:*

a) Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Ngành GD-ĐT Đại Lộc, sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND xã, BDC thôn, ban ngành đoàn thể quan tâm hỗ trợ phong trào giáo dục xã nhà.

- Ban ĐDCMHS có tinh thần trách nhiệm, tích cực chăm lo cho con em, hỗ trợ tinh thần cũng như vật chất cho các hoạt động và phong trào nhà trường.

- Sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, đội ngũ nhà trường đoàn kết thống nhất, các ban ngành, đoàn thể, tổ CM hoạt động tích cực.

b) Khó khăn:

- Tuy trường đã được thẩm định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (mức 1) nhưng CSVC của trường đến nay chưa đảm bảo như các phòng học đã xuống cấp hư hỏng về mái lợp, la phông, tường thấm nước, nền hư. Hơn nữa việc xây dựng trước đây không còn phù hợp, thiếu tính khoa học mất vẻ mỹ quan của ngôi trường song chưa được khắc phục kịp thời. Số lượng học sinh ngày càng tăng lên nên nhà trường thiếu công trình vệ sinh học sinh, nhà để xe học sinh.

- Trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học còn hạn chế so với yêu cầu đổi mới, bàn ghế học sinh không đúng quy cách, thiếu bàn ghế cho các phòng học bộ môn.

- Đời sống đại bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, đa số làm nghề nông nên việc đầu tư cho con em học tập không mấy thuận lợi.

**B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của đơn vị. Chọn mục tiêu “Dạy người” và “xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện” làm chủ điểm thi đua cho năm học. Tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### 1. Thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD ĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tham mưu với cấp trên, bổ sung, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; bảo đảm về cơ cấu để thực hiện dạy học đủ các môn học theo quy định của chương trình.

3. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí giáo dục; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.Tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chuyên môn trong công tác điều hành, tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh nhằm “xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện”

4. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình, nhà trường, xã hội cho học sinh.Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của địa phương.

Tăng cường công tác an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong nhà trường; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

**C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. Thực hiện chương trình giáo dục**

***1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục***

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, cụ thể:

- Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày cho 15/15 lớp với 421 học sinh. Tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Chuyên môn nhà trường sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Nhà trường sẽ tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; xây dựng đề án vị trí việc làm đề nghị cấp trên phê duyệt đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên đồng bộ để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Nhà trường vân dụng mô hình giáo dục VNEN theo hình thức lớp họcnhằm phù hợp với thực tế của nhà trương, của địa phương.

***2. Ðổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học***

a) Đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT, nhà trường chú trọng xây dựng, từng bước hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”; ở các môn TNXH lớp 3 và Khoa học lớp 4,5.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học môn Mĩ thuật theo phương pháp mới, theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện bằng cách bố trí phòng học Mĩ thuật riêng, sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, bố trí nội dung dạy học giữa tiết dạy chính và tiết luyện Mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế. Chuyên môn nhà trường chủ động theo dõi, chỉ đạo, rút kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đối với giáo viên; tạo điều kiện cho giáo viên Mỹ thuật sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp. Sử dụng “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo GV thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 29/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học đảm bảo thực chất, hiệu quả. Phân công Phó Hiệu trưởng tiếp tục hỗ trợ cho giáo viên về đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 03/VBHN-BGDĐT, Thực hiện các loại hồ sơ đánh giá đầy đủ và đúng quy định.

Tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ, bàn giao chất lượng, xét lên lớp, xét hoàn thành chương trình tiểu học một cách nghiêm túc kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Chuyên môn nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lí, hỗ trợ đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 03/VBHN-BGDĐT để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. GV tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực về đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 22.

c) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

Nhà trường chỉ đạo dạy học gắn kết giữa kiến thức được học với thực tiễn cuộc sống; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; chú trọng giáo dục kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn,…. Giáo viên lên lớp phải có giáo án đầy đủ, yêu cầu soạn giảng phải lồng ghép các nội dung giáo dục nói trên vào bài dạy, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra đôn đốc giáo viên thực hiện.

***3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học***

a) Dạy học tiếng Anh:

Nhà trường thực hiện tổ chức dạy học Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5năm học 2019-2020 cấp tiểu học theo Công văn số 845/SGDĐT-GDTH ngày 29/5/2019 của Sở GDĐT;

Căn cứ vào tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt giáo viên lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp để dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kì phù hợp với nội dung đã học.

Căn cứ nhu cầu tự nguyện của học sinh và điều kiện đảm bảo về giáo viên, cơ sở vật chất, nhà trường tăng cường tổ chức dạy thí điểm, làm quen Tiếng Anh cho học sinh các lớp 1, 2 theo Công văn số 1241 /SGDĐT-GDTH *ngày 23 tháng 8 năm 2018* của Sở GDĐT và Công văn số 119/PGDĐT-TH ngày 28/8/2018 của Phòng GDĐT về triển khai chương trình làm quen tiếng Anh cho học sinh lớp 1, lớp 2 của trường với 184 em. Như vậy 100% học sinh của trường được học Tiếng Anh.

GV Tiếng Anh sẽ tham gia kế hoạch sinh hoạt chuyên môn riêng theo cụm trường để nâng cao năng lực chuyên môn phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

Nhà trường duy trì và phát triển Câu lạc bộ môn tiếng Anh; tham gia “Giao lưu Olympic tiếng Anh” cấp huyện, tham gia ngày hội bộ môn Tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh,…. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh tương tác và hiệu quả.

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:

- Nhà trường thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp Tiểu học năm học 2019-2020 theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT và Công văn số1365/SGDĐT-GDTH ngày 03/9/2019 của Sở GDĐT.

- 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 3 được học Tin học.

- Nhà trường sửa chữa máy vi tính, mua sắm bàn ghế phòng tin học và nối mạng Intenet để học sinh học tập; tăng cường việc bổ sung máy vi tính mới để cài đặt các phần mềm học tập cho học sinh theo chương trình SGK mới. Hiện phòng tin học có 22 máy tính, bình quân 1,3 học sinh/1 máy.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học-Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

- Giáo viên Tin học sinh hoạt chuyên môn riêng theo cụm trường để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

- Nhà trường tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học, phấn đấu trang bị số máy tính tương ứng với số học sinh tối đa của 1 lớp, tiến đến 1 học sinh/1 máy tính.

***4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

a) Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Tổ chức điều tra nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập; căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của trẻ khuyết tật, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục học sinh khuyết tật. Thực hiện đầy đủ hồ sơ khuyết tật, hồ sơ giáo dục cá nhân của học sinh khuyết tật học hòa nhập.

1. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

Nhà trường rà soát số trẻ ở địa phương trong độ tuổi phổ cập có hoàn cảnh khó khăn. Phân công GV liên hệ với địa phương và gia đình để huy động ra lớp tạo điều kiện giúp các em học tập như hỗ trợ sách, vở, kêu gọi các mạnh thường quân giúp đỡ,... Việc kiểm tra, đánh giá đối với đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT, ngày 29/12/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Chú ý quan tâm đến chất lượng học tập của học sinh khó khăn, tập trung vào yêu cầu của hai môn học: Tiếng Việt, Toán để dạy học.

***5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông***

Nhà trường tiến hành xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, dân chủ, chất lượng và bình đẳng.

Tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Nhà trường chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm;  Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương như đan mây tre, bệnh chổi,...

Nhà trường thành lập các câu lạc bộ môn học như: Toán, Tiếng Việt, Âm nhac, Mĩ thuật, TDTT,... để học sinh có điều kiện rèn luyện, giao lưu, củng cố và mở rộng kiến thức.Tham gia Giao lưu học sinh năng khiếu khối 4,5 cấp huyện.

Nhân viên thư viện và GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về nghiệp vụ thư viện trường học. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc trong thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

***6. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày***

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học dạy 2 buổi/ngày cho 100% số học sinh và trình Phòng GDĐT phê duyệt thực hiện.

Học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, huy động các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức các hoạt động bồi dưỡng học sinh năng khiếu phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn. Không giao bài tập về nhà cho những học sinh đã được học 2 buổi/ngày. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá.

Nhà trường tích cực tham mưu với chính quyền địa phương tăng cường các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chuẩn bị tốt cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Trên cơ sở số lượng biên chế GV hiện nay, để đảm bảo yêu cầu việc giảng dạy của GV và việc học tập của HS, nhà trường sắp xếp 15/15 lớp học 9 buổi/ tuần, số tiết học như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Số tiết** | | | | | **Ghi chú** |
| **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| Tiếng Việt | 10 | 9 | 8 | 8 | 8 |  |
| Luyện Tiếng Việt | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  |
| Đạo đức | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Thể dục | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |  |
| Thủ công | 1 | 1 | 1 |  |  |  |
| Toán | 4 | 5 | 5 | 5 | 5 |  |
| Luyện Toán | 1 | 1 | 2 | 1 | 1 |  |
| Khoa-Sử-Địa |  |  |  | 4 | 4 |  |
| TNXH | 1 | 1 | 2 |  |  |  |
| Kỹ thuật |  |  |  | 1 | 1 |  |
| Âm nhạc | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Luyện Âm nhạc | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Mỹ thuật | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Luyện Mỹ thuật | 1 | 1 | 1 |  |  |  |
| HĐTT | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 |  |
| Giáo dục NGLL+GDATGT | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Môn tự chọn Tiếng Anh | 2 | 2 | 4 | 4 | 4 |  |
| Môn tự chọn Tin học |  |  | 2 | 2 | 2 |  |
| **Tổng số tiết/tuần** | **30** | **31** | **36** | **36** | **36** |  |

***7. Đổi mới công tác quản lí và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục tiểu học***

a) Đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học

Nhà trường xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 7/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 2976/BGDĐT-KHTC ngày 15/7/2019 về việc thực hiện chỉ đạo điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo trong năm học 2019-2020; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 1220/SGDĐT-KHTC ngày 06/8/2019 của Sở GDĐT.

Thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, phát huy hiệu quả sử dụng website của đơn vị và hộp thư điện tử để chỉ đạo và điều hành, tổ chức quản trị nhà trường; thực hiện Chỉ thị số138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; thực hiện phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học (EQMS)đảm bảo 100%. Thực hiện báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu trên EQMS; sử dụng phần mềm phổ cập giáo dục để quản lý dữ liệu và thống kê số liệu, thực hiện hồ sơ sổ sách đúng quy định.

b) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn chung với các trường, tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 năm học 2020-2021.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lí, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn năng cao năng lực quản lí, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

**II. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp**

***1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học***

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các xã, thị trấn và huyện để kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn gắn với chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Kiên quyết không để học sinh bỏ học; bảo đảm huy động 100% trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

Tổ chức phối hợp, điều tra, cập nhật và xử lý số liệu đảm bảo tiến độ, kịp thời và chính xác. Thực hiện cập nhật, xử lí số liệu trên hệ thống thông quản lý PCGD-XMC đồng bộ, hiệu quả.

Đảm bảo thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách; quy trình kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng theo quy định.

Chỉ tiêu**:** Đạt tiêu chuẩn PCGDTH ở mức độ 3, XMC mức 2.

***2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

Tập trung thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục để tiến đến có cơ sở đề nghị các cấp thẩm định trong những năm học đến.Trước mắt kiện toàn các loại HSSS, tập trung nâng cao chất lượng dạy và học. Cuối năm học tiến hành báo cáo công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng cho Phòng GDĐT theo quy định.

***3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường***

Căn cứ vào các chuẩn, quy chuẩn bảo đảm chất lượng giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các văn bản liên quan do Bộ GDĐT ban hành, nhà trường tổ chức rà soát, tham mưu quy hoạch lại mạng lưới các điểm trường phù hợp với điều kiện của địa phương như sau: trường hiện còn một điểm lẻ là điểm Thạnh Phú dạy 2 lớp: 1 lớp 1 và 1 lớp 2.

**III. Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học (Chương trình ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT)**

***1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông***

Nhà trường thực hiện Công văn số18/PGDĐT-TH 25/02/2019 của Phòng GDĐT về việc chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2019-2024.

Cán bộ quản lý , GV tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2020-2021; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 1 năm học 2020-2021 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Trên cơ sở dự kiến số học sinh lớp 1, mạng lưới trường lớp năm học 2020-2021, thư viện nhà trường rà soát đánh giá thiết bị lớp 1 hiện có *(theo Công văn số 97/PGDĐT-GDTH ngày 04/6/2019)*ưu tiên bố trí kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị, đảm bảo 100% các lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

***2. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018***

a) Rà soát, sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên tiểu học

Nhà trường tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

b) Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và các hướng dẫn của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện rà soát, đánh giá lại điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và sẵn sàng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1.

Trong năm học 2019-2010 nhà trường tích cực tham mưu với các cấp để xây dựng thêm khu vệ sinh học sinh, xây dựng nhà để xe học sinh, nâng cấp, sửa chữa 10 phòng học cho học sinh. Xin kinh phí đóng bàn ghế rời 2 chỗ ngồi cho HS.

***3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới trong việc tổ chức các hoạt động dạy học***

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học;

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập,…

***4. Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên tăng cường tập huấn, bồi dưỡng về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1***

Tham gia tập huấn việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp. Từ đó, hướng dẫn giáo viên tham gia tổ chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

***5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**IV. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, thi đua-khen thưởng**

***1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ***

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, hoạt động thanh tra theo Nghị định số 42/2013/ NĐ-CP về tổ chức hoạt động thanh tra giáo dục, Thông tư số 39/2013/TT-BGD&ĐT Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục, Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự thủ tục tiến hành cuộc thanh tra.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ Ban kiểm tra nội bộ nhà trường, chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo tinh thần Nghị định số 42/2013/ NĐ-CP.

Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ theo đúng qui định.

*a. Chỉ tiêu kiểm tra:*

- Kiểm tra giáo viên theo qui định chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Kiểm tra chuyên đề : Mỗi học kì kiểm tra 1lần / một giáo viên.

- Kiểm tra công tác hoạt động NGLL, công tác Đội TNTP HCM: 1 lần/HK.

- Kiểm tra nề nếp học sinh: Học kỳ 1lần / 1 lớp.

- Kiểm tra tài chính thư viện thiết bị văn phòng mỗi học kỳ 1 lần.

- Kiểm tra tài sản nhà trường mỗi học kỳ 1 lần.

- Kiểm tra toàn diện: 2 tổ/ năm (40%); Giáo viên 9 người/năm (38%)

1. *Biện pháp thực hiện:*

- Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra định kì và thường xuyên theo qui định. Nội dung kiểm tra tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của cấp tiểu học; thực hiện Điều lệ trường tiểu học, các qui định về đánh gía, xếp loại giáo viên, về đánh giá chất lượng giáo dục; Thực hiện qui chế chuyên môn trong các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục học sinh, các lãnh vực khác trong nhà trường. Thông qua công tác kiểm tra, giúp cho cán bộ-viên chức có điều kiện phát huy những ưu điểm đồng thời khắc phục được những nhược điểm, đem lại sức mạnh tổng hợp và đồng bộ trong đội ngũ, tập thể sư phạm.BGH lập kế hoạch, lịch kiểm tra vào đầu năm học.

- Thành lập tổ kiểm tra nội bộ trường học có đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ.

- Thiết lập đẩy đủ các loại hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học và được lưu trữ từ tổ chuyên môn đến lãnh đạo nhà trường. Phối hợp cùng Công đoàn, ban TTND, ban Đại diện CMHS thực hiện quy chế dân chủ, giải quyết các khiếu nại tố cáo tại cơ sở, tránh tình trạng khiếu nại tố cáo vượt cấp.

***2. Công tác thi đua và khen thưởng***

Căn cứ theo các chỉ tiêu và các mục tiêu chính của năm học nhà trường tổ chức phát động phong trào thi đua trong đội ngũ CB-VC và HS như sau:

- Cả năm học được chia làm 2 đợt theo học kỳ của năm học.

- Nhà trường cùng với CĐ xây dựng nội dung thi đua, các chỉ tiêu, biểu điểm thi đua. Thiết lập quy chế khen thưởng và quỹ khen thưởng cho CB-VC và HS.

- Thực hiện việc bình chọn xét danh hiệu thi đua, xếp loại CB -VC đúng theo điều lệ Trường Tiểu học và pháp lệnh công chức. Thực hiện đầy đủ quy định về quản lí hồ sơ hành chính, thường xuyên thu thập xử lí thông tin kịp thời chính xác. Thực hiện chế độ báo cáo đúng, đủ chính xác kịp thời theo quy định.

**V. Chế độ sinh hoạt hội họp, thông tin báo cáo**

1. Sinh hoạt hội họp đúng giờ, đúng thành phần quy định, nghiêm túc và phát huy tính dân chủ cao.

2. Thông tin báo cáo kịp thời, chính xác, đúng quy định

3. Những quy định sử dụng Website, phần mềm, cổng thông tin của trường, của Phòng Giáo dục - Đào tạo: Thực hiện đầy đủ, vừa phát huy tác dụng tiện ích, vừa đảm bảo tính an toàn, cẩn mật.

**VI. Một số hoạt động chủ yếu khác:**

Trong năm học nhà trường tổ chức các hội thi cho giáo viên, sinh hoạt giao lưu, ngoại khóa cho học sinh nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục toàn diện cho HS. Các hội thi và sinh hoạt giao lưu trong năm học được tiến hành tổ chức như sau :

- Tháng 9:

+ Các khối lớp thành lập và ra mắt Câu lạc bộ Toán, Câu lạc bộ Tiếng Việt,...

- Tháng 10

+ Tổ chức hội khỏe Phù Đổng; trò chơi dân gian. Chuẩn bị Đội tuyển tham gia HKPĐ cấp huyện.

+ Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (lần 1)

+ Tham gia Hội thi Tổng phụ trách Đội giỏi.

- Tháng 11:

+ Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường (lần 2)

- Tháng 12:

- Giao lưu Câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt khối 4,5 cấp trường.

- Tham gia giao lưu Câu lạc bộ Tiếng Anh cấp huyện.

- Tháng 1,2:

+ Tổ chức phong trào sưu tầm đồ dùng truyền thống trong dân gian hoặc tự làm ĐDHT.

- Tháng 3:

- Giao lưu Câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt khối 3 cấp trường.

- Tham gia Ngày hội bộ môn Tiếng Anh.

+ Thi múa, hát tập thể, nghi thức Đội

- Tháng 4:

+ Giao lưu Câu lạc bộ Tiếng Việt, Toán cấp trường Khối 2

- Tháng 5:

+ Giao lưu Câu lạc bộ Tiếng Việt, Toán cấp huyện Khối 4,5.

+ Giao lưu Câu lạc bộ Tiếng Việt, Toán cấp trường Khối 1

+ Tổ chức bình chọn giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

**VII. Các chỉ số thi đua cần đạt trong năm học:**

1. **Tập thể :**

- Trường: Trường chuẩn quốc gia ( mức 1).

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tập thể: Tập thể Lao động xuất sắc

- Cơ quan: Đạt chuẩn văn hóa

- Liên đội: Xuất sắc.

- Chất lượng giáo dục:

+ Hoàn thành chương trình lớp học 100%

+ Hoàn thành chương trình tiểu học 100%

+ HTXS nhiệm vụ HT và rèn luyện đạt 50% trở lên

+ Khen thưởng 65 – 70%

+ Hiệu quả đào tạo sau 5 năm đạt trên 98 %

**2. Cá nhân:**

- CSTĐ cấp tỉnh: 1 người; CSTĐ cơ sở: 4 người ; LĐTT: 24 - 25 người

- GV dạy giỏi cấp trường: 16-18 GV

- GVCN giỏi cấp trường: 15/15 GV

- SKKN: Đăng ký viết và áp dụng 100%, đạt cấp trường; đạt cấp Huyện: 3-4 sáng kiến, đạt cấp tỉnh: 1 sáng kiến.

- Phong trào khác: Tham gia đủ các hội thi, giao lưu các Câu lạc bộ, tham Ngày hội bộ môn Tiếng Anh và phấn đấu đạt giải.

**VIII.  TỔ CHỨC THỰC HIỆN**.

Hiệu trưởng tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên trong đơn vị. Cụ thể hoá kế hoạch hoạt động cho từng học kỳ, từng tháng, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên. Chỉ đạo niêm yết công khai kế hoạch cụ thể.

Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng, trưởng các bộ phận trong đơn vị căn cứ trên kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện năm học một cách cụ thể. Tổ chức đánh giá sơ kết hoạt động hàng tháng, học kỳ và năm học theo quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất trong đơn vị và đối với cấp trên đảm bảo tính chính xác đầy đủ kịp thời theo quy định.

Năm học 2019-2010 là năm học tiếp tục thực hiện tốt nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. Thực hiện tốt mục tiêu “Dạy người” và “xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện”, Vì vậy, mỗi CB-GV-NV nhà trường cần tăng cường trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công tác, tích cực thi đua xây dựng phong trào nhà trường đề ra biện pháp thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- UBND xã (để báo cáo)

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo)

- Các tổ CM (để thực hiện)

- Lưu VT

**Tưởng Thị Có**

# 